

BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG THÁP KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẦU GIÁ. BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY ĐƯỢC TỔ CHỨC TƯ VẤN SOẠN THẢO VÀ CÔNG BỐ PHẢN ÁNH TRUNG THỰC DỰA TRÊN CÁC TÀI LIỆU VÀ THÔNG TIN DO CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG THÁP CUNG CẤP. BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY CHỈ MANG GIÁ TRỊ THAM KHẢO, NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA MUA CỔ PHẦN CÓ TRÁCH NHIỆM TÌM HIỂU, ĐÁNH GIÁ CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ CỦA MÌNH. CỔ ĐÔNG BÁN CỔ PHẦN KHÔNG CÓ TRÁCH NHIỆM NẾU THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU DO CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG THÁP CUNG CẤP KHÔNG TRUNG THỰC VỚI THỰC TẾ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN CỦA SCIC

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN

DU LỊCH ĐỒNG THÁP



❖ **Tổ chức bán cổ phần**

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước - Chi nhánh Khu vực phía Nam

Số 16 Trương Định, Q.3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3933 3818 Fax: (84-8) 3933 3822



❖ **Tổ chức tư vấn**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Địa chỉ: Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3556 2875 Fax: (84-4) 3556 2874

Chi nhánh: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3820 9987 Fax: (84-8) 3820 9993

CHÀO BÁN CỔ PHẦN THUỘC TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC)

Tên Công ty : Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp
(Giấy Chứng nhận ĐKKD số 1400355383 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 07 tháng 02 năm 2006 và thay đổi lần thứ 11 ngày 11 tháng 07 năm 2012)
Vốn điều lệ hiện tại : 25.551.260.000 đồng
Tổng số cổ phần : 2.555.126 cổ phần

Thông tin về đợt chào bán

Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp
Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần.
Tổng số lượng chào bán : 1.266.778 cổ phần (Tương đương 49,58% vốn điều lệ)

Trong đó:

- Bán cho cổ đông chiến lược: 886.744 cổ phần
 - Bán đấu giá công khai : 380.034 cổ phần
- Tổng giá trị chào bán : 12.667.780.000 đồng.

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

Tên công ty : CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
Trụ sở chính : Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 3556 2875 Fax: (84-4) 3556 2874
Chi nhánh : Số 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP HCM
Điện thoại : (84-8) 3820 9987 Fax: (84-8) 3820 9993
Website : www.vietinbanksc.com.vn

MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	2
1. Rủi ro về kinh tế	2
2. Rủi ro về luật pháp.....	2
3. Rủi ro đặc thù.....	3
4. Rủi ro quản lý	3
5. Rủi ro của đợt chào bán	3
6. Rủi ro khác.....	3
III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
1. Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp	4
2. Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	4
IV. CÁC KHÁI NIỆM.....	5
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	6
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty.....	8
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên.....	11
4. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ.....	11
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức xin chào bán, những công ty mà tổ chức chào bán đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với tổ chức chào bán	12
6. Hoạt động kinh doanh.....	12
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	14
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	17
9. Chính sách đối với người lao động.....	19
10. Chính sách cổ tức.....	20
11. Tình hình hoạt động tài chính.....	20
12. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát	23
13. Tình hình tài sản	30

14. Kế hoạch kinh doanh năm 2012 - 2016	31
15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	34
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán.....	35
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán.....	35
VI. PHỤ LỤC	35
1. Phụ lục 1: Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh	35
2. Phụ lục 2: Quyết định bán phần vốn Nhà nước của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước	35
3. Phụ lục 3: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2009, năm 2010, năm 2011 và Báo cáo tài chính Quý II/2013	35

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Cơ cấu vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 30/06/2013.....	7
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 30/06/2013.....	11
Bảng 3: Danh sách cổ đông sáng lập	11
Bảng 4: Doanh thu giai đoạn 2010 - 2012	12
Bảng 5: Chi phí hoạt động giai đoạn 2010 - 2012	13
Bảng 6: Các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết trong năm 2012	14
Bảng 7: Bảng chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2010 – 2012 và 06 tháng 2013	14
Bảng 8: Cơ cấu lao động Công ty đến 30/06/2013.....	19
Bảng 9: Tình hình trích lập các quỹ năm 2010 - 2012 và 6 tháng đầu năm 2013	21
Bảng 10: Các khoản phải thu của Công ty năm 2010 - 2012 và 6 tháng đầu năm 2013	21
Bảng 11: Nợ phải trả của Công ty năm 2010 - 2012 và 6 tháng đầu năm 2013	21
Bảng 12: Một số chỉ tiêu tài chính năm 2010 - 2012	22
Bảng 13: Tình hình tài sản Công ty tại thời điểm 30/06/2013	30
Bảng 14: Tình hình sử dụng đất của Công ty đến 30/06/2013	30
Bảng 15: Kế hoạch kinh doanh 2012 - 2016	31

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty Cổ phần;
- Nghị định 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ về Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Thông tư 242/2009/TT-BTC ngày 30/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều tại Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Thông tư 242/2009/TT-BTC ngày 30/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Căn cứ Thông tư 202/2011/TT-BTC ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011;
- Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-ĐTKDV.HĐQT ngày 1/6/2009 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước về việc Ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;
- Quyết định số 533/QĐ-ĐTKDV ngày 23/11/2012 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp;
- Công văn số 2133/ĐTKDV-CNPN ngày 23/11/2012 của SCIC về việc bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp;
- Căn cứ vào Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng kinh tế số 12/2012/TVBĐG/CKCT07 - SCIC ngày 05/07/2012 giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam với Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp;
- Và các quy định khác có liên quan.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Việt Nam được đánh giá là một trong những nước đang phát triển có tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao và ổn định trong nhiều năm. Theo số liệu thống kê, tốc độ tăng trưởng GDP (tổng sản phẩm quốc nội) của Việt Nam trong 5 năm trở lại đây dao động trong khoảng từ 5,89% - 8,5%/năm. Riêng năm 2008, là năm đầy khó khăn thách thức với hàng loạt những bất ổn về tình hình tài chính, kinh tế, phát sinh từ cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, đã có nhiều tác động tiêu cực đến tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế các nước. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn đạt mức tăng trưởng GDP là 6,23%/năm, cao hơn rất nhiều so với các nước trong khu vực. Năm 2009, tuy vẫn còn gặp một số khó khăn nhưng nhìn chung với những chính sách kích thích kinh tế phù hợp và kịp thời của Chính phủ đã giúp cho các Doanh nghiệp trong nước tiếp cận các nguồn vốn vay kịp thời để đầu tư vào sản xuất kinh doanh, tăng trưởng một cách mạnh mẽ.

Năm 2010, Việt Nam tiếp tục đạt mức tăng trưởng tương đối tốt đạt mức trên 6,7%. Kinh tế hồi phục giúp thúc đẩy đầu tư phát triển. Ước tính đầu tư toàn xã hội năm 2010 tăng trưởng 12,9% so với năm 2009, ước bằng 41% GDP. Tuy nhiên hiệu quả sử dụng đầu tư có chiều hướng giảm, chỉ số ICOR tăng với mức cao, trên 8 so với mức 6,6 năm 2008 thể hiện việc hiệu quả sử dụng vốn đang giảm sút.

Năm 2011, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 5,89% thấp hơn mức tăng trưởng năm 2010. Nền kinh tế gặp nhiều thách thức, đặc biệt là tình hình lạm phát cũng như chi phí vốn vay tăng cao làm giảm hiệu quả sản xuất của các Doanh nghiệp. Và năm 2012 tăng trưởng kinh tế chỉ ở mức 5,03%, điều đó cho thấy nền kinh tế tiếp tục bị ảnh hưởng từ diễn biến phức tạp của kinh tế toàn cầu cùng với việc thắt chặt tài khóa và tiền tệ trong nước để kiềm chế lạm phát nên gặp nhiều khó khăn, nhiều ngành, lĩnh vực gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm *(Nguồn: Tổng cục thống kê)*

Bước sang năm 2013 nền kinh tế thế giới và Việt Nam được dự báo sẽ vẫn còn tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn. Là một Công ty hoạt động trong ngành dịch vụ Du lịch, dịch vụ giải trí nên hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Du lịch Đồng Tháp cũng chịu ảnh hưởng trực tiếp từ sự tăng trưởng hoặc trì trệ của cả nền kinh tế nói chung. Nền kinh tế tăng trưởng và phát triển thì thu nhập của dân cư sẽ tăng và theo đó nhu cầu về du lịch, giải trí, nghỉ dưỡng...sẽ tăng. Ngược lại, nền kinh tế trì trệ thì hoạt động của Công ty sẽ kém hiệu quả.

2. Rủi ro về luật pháp

Hiện nay, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro về mặt pháp lý cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với xu hướng phát triển chung của nền kinh tế, Chính phủ cũng đang từng bước hoàn chỉnh hệ thống pháp luật theo hướng đơn giản, minh bạch, ổn định theo thông lệ quốc tế.

Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp hiện đang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần nên hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Rủi ro đặc thù

Những yếu tố khắc nghiệt của môi trường như thiên tai, hạn hán, bão lụt, động đất,... ảnh hưởng đến môi trường sinh thái của các địa điểm du lịch.

Sự mất ổn định về chính trị của quốc gia ảnh hưởng đến lượng khách du lịch.

Dịch bệnh (động thực vật) ảnh hưởng đến sản phẩm dịch vụ ăn uống và đi lại của khách du lịch trong vùng có dịch bệnh và ảnh hưởng đến các dịch vụ khác như khách sạn, vận chuyển, du lịch,...

Suy thoái kinh tế, lạm phát cao ảnh hưởng đến nguồn thu nhập của người dân, từ đó làm giảm lượng khách du lịch.

Chính sách xã hội : truyền thống văn hoá của địa phương, những tập tục hoặc việc suy thoái văn hoá cũng ảnh hưởng đến sự phát triển của ngành du lịch.

4. Rủi ro quản lý

Trong quản lý điều hành theo cơ chế cạnh tranh thị trường đòi hỏi bộ máy quản lý phải nắm bắt, xử lý kịp thời và chủ động, tuy nhiên bộ máy quản lý của Công ty chưa thể uyển chuyển một cách dễ dàng do một mặt phải tuân thủ cơ chế của địa phương. Cho nên, bộ máy quản lý của Công ty chưa thể đáp ứng được yêu cầu của cơ chế cạnh tranh thị trường hiện nay.

Trong kinh doanh hiện nay đòi hỏi phải linh hoạt, nhạy bén nhưng trong bộ máy quản lý điều hành của Công ty còn yếu về lĩnh vực chuyên môn, thiếu nhạy bén về nắm bắt tình hình, nên ảnh hưởng không ít đến công tác quản lý điều hành.

5. Rủi ro của đợt chào bán

Sự thành công của đợt chào bán chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố bao gồm yếu tố vi mô và vĩ mô. Ngoài ra, đây là đợt chào bán cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp, chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký. Do đó, trong trường hợp đợt chào bán này không thành công, hoạt động kinh doanh của Công ty không bị ảnh hưởng.

6. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên, một số rủi ro mang tính chất bất khả kháng tuy ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra cũng sẽ ảnh hưởng lớn đến công ty như các hiện tượng thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo v.v... Đây là rủi ro ít gặp trong thực tế nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại rất lớn về con người, vật chất và tình hình hoạt động chung của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp.

III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp

Đại diện: Bà **Nguyễn Thị Nga**

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi đang thực hiện, và đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Đại diện: Ông **Nguyễn Thọ Phùng**

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp cung cấp. Bản công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

SCIC	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
VietinBankSc	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
Công ty	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp
Tổ chức tư vấn	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
Tổ chức bán đấu giá Sở giao dịch Chứng khoán Tp.HCM	
Tổ chức chào bán	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
HĐQT	Hội đồng quản trị
BCTC	Báo cáo tài chính
TSLĐ	Tài sản lưu động
HTK	Hàng tồn kho
TTS	Tổng tài sản
CA	Công an
TX	Thị xã
XNK	Xuất nhập khẩu
CBCNV	Cán bộ công nhân viên

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Du lịch Đồng Tháp tiền thân là doanh nghiệp nhà nước thành lập năm 1982, ra đời đầu tiên trong ngành du lịch tại Đồng Tháp. Công ty chuyển qua cổ phần hoạt động từ 01/03/2006. Là doanh nghiệp lữ hành quốc tế duy nhất tại Đồng Tháp. Công ty có 7 cơ sở trực thuộc đang hoạt động về các dịch vụ cho thuê tàu, xe du lịch, đưa đón khách du lịch tham quan theo chương trình trọn gói trong và ngoài nước, đại lý chính thức các hãng hàng không Việt Nam, nhà hàng, khách sạn và các dịch vụ vui chơi giải trí, đào tạo kỹ năng nghề du lịch.

Đặc biệt lĩnh vực lữ hành công ty xây dựng trên 80 chương trình du lịch trong và ngoài nước, trong đó ấn tượng nhất đối với khách quốc tế tham quan tại Đồng Tháp tour “**Theo dấu chân người tình**” thu hút hơn 18.000 lượt khách quốc tế đến tham quan Nhà cổ tại thị xã Sa Đéc, Đồng Tháp. Ngoài ra các dịch vụ nhà hàng - khách sạn hệ thống của Công ty từng bước nâng cao chất lượng nên chiếm thế mạnh tại Đồng Tháp.

Ba mươi năm là một chặng đường dài đầy khó khăn đối với Du lịch Đồng Tháp, trải qua các giai đoạn tưởng chừng như không còn tồn tại, thay đổi và giải thể, thành lập lại từ năm 2000 đến 01/03/2006 chính thức chuyển qua cổ phần. Là một đơn vị tại thời điểm chuyển qua cổ phần hóa tỷ suất lợi nhuận chỉ bằng 0,53% đến nay khi chuyển đổi qua cổ phần hóa hơn 05 năm tỷ suất lợi nhuận tăng hơn 24 lần. Thu nhập của người lao động tăng gấp 03 lần trước cổ phần hóa.

Có thể nói, việc cổ phần hóa công ty hơn 05 năm chưa phải là dài nhưng nhờ sự ủng hộ nhiệt tình của lãnh đạo Tỉnh, các Sở, ban ngành, các doanh nghiệp trong Tỉnh, Lãnh đạo ngành du lịch Việt Nam, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC), hơn 200 đối tác trong và ngoài nước và sự nỗ lực rất lớn của HĐQT, Ban Điều hành, các cổ đông và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty đã góp phần rất lớn cho sự phát triển của công ty những năm qua.

1.2. Giới thiệu Công ty

- Tên tổ chức chào bán : **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG THÁP**
- Trụ sở chính : Số 178 Nguyễn Huệ, P. 2, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
- Điện thoại : 067. 3852136
- Fax : 067. 3855639
- Giấy CN ĐKKD : Số 1400355383 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp, đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 02 năm 2006 và thay đổi lần thứ 11 ngày 11 tháng 07 năm 2012
- Vốn điều lệ : 25.551.260.000 đồng

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Khách sạn (Kinh doanh dịch vụ khách sạn);
 - + Điều hành tua du lịch (Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế);
 - + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Vận chuyển khách du lịch, khách theo hợp đồng bằng đường bộ);
 - + Vận tải đường thủy nội địa (Vận chuyển khách du lịch, khách theo hợp đồng bằng đường thủy);
 - + Đại lý, môi giới, đấu giá (Đại lý vé máy bay);
 - + Bán mô tô, xe máy (Đại lý và mua bán các loại xe mô tô);
 - + Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Mua bán điện thoại di động và các mặt hàng điện tử);
 - + Bán buôn thực phẩm (Mua bán thực phẩm); Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Kinh doanh dịch vụ nhà hàng);
 - + Bán buôn đồ uống (Mua bán rượu bia, nước giải khát);
 - + Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (Sản xuất nước uống tinh khiết, nước khoáng đóng chai);
 - + Giáo dục nghề nghiệp, Đào tạo nghề ngắn hạn (bàn, buổi, lớp);
 - + Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Mua bán các mặt hàng nông sản);
 - + Hoạt động vui chơi giải trí khác (Tổ chức sự kiện. Kinh doanh karaoke);
 - + Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (Dịch vụ massage);
 - + Dịch vụ phục vụ đồ uống (Bar cafe);

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Bảng 1: Cơ cấu vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 30/06/2013

Stt	Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông Nhà nước	1.266.778	1	49.58
2	Cổ đông trong Công ty	160.293	29	6.27
	Hội đồng quản trị	135.292	3	5.29
	Ban kiểm soát	2.236	2	0.08

Stt	Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ (%)
	Cán bộ công nhân viên	22765	24	0.89
3	Cổ đông bên ngoài	1.128.055	29	44.15
	Trong nước	1.128.055	29	44.15
	Nước ngoài			
4	Cổ phiếu quỹ			
	Tổng cộng	2.555.126	59	100

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp)

Ghi chú: Hiện nay Công ty cổ phần Du lịch Đồng Tháp không đủ điều kiện là Công ty đại chúng do cơ cấu cổ đông của công ty hiện nay dưới 100 cổ đông theo quy định của Luật Chứng khoán.

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty

2.1. Cơ cấu tổ chức

➤ Trụ sở chính Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp

Địa chỉ: Số 178 Nguyễn Huệ, P. 2, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp.

➤ Chi nhánh: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp – Trung tâm điều hành Du lịch

Địa chỉ: Số 02 Đốc Bình Kiều, P. 2, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp.

➤ Chi nhánh: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp – Khách sạn Sông Trà

Địa chỉ: Số 178 Nguyễn Huệ, P. 2, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

➤ Chi nhánh: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp – Khách sạn Bông Hồng

Địa chỉ: 251A Nguyễn Sinh Sắc, P.2, TX. Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp

➤ Chi nhánh: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp – Khách sạn Sa Đéc

Địa chỉ: 108/5A Hùng Vương, P.1, TX. Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp

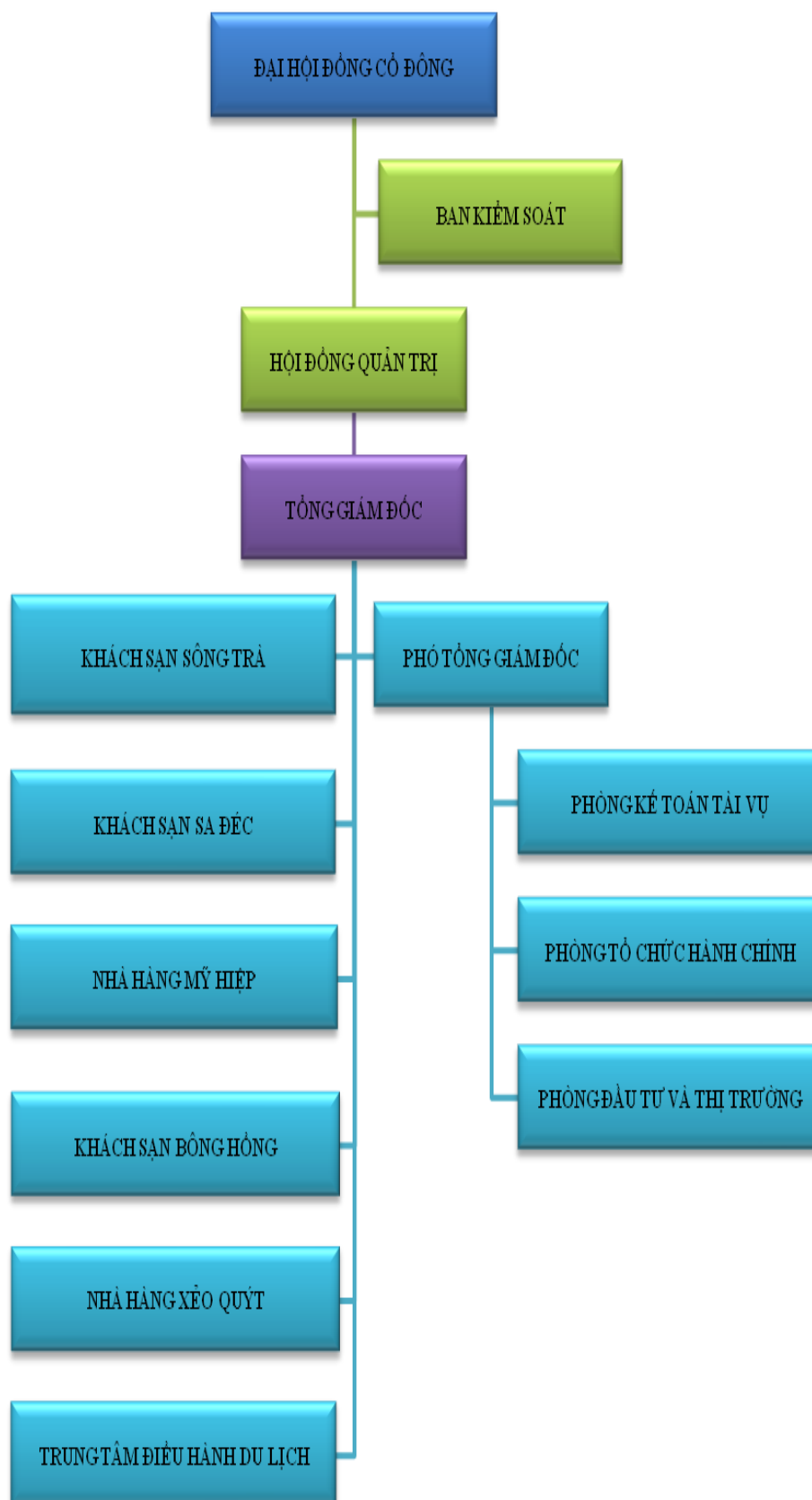
➤ Chi nhánh: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp – Nhà hàng Xẻo Quýt

Địa chỉ: Tổ 23, Ấp 4, Xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

➤ Chi nhánh: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp – Khu du lịch Mekong

Địa chỉ: Đường Ngô Quyền, P.An Thạnh, TX.Hồng Ngự, Tỉnh Đồng Tháp

2.2. Bộ máy quản lý



- **Đại hội đồng cổ đông:** gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ: Thông qua sửa đổi bổ sung điều lệ. Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và của các kiểm toán viên. Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng Quản trị.
- **Hội đồng Quản trị:** là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, quản trị Công ty giữa hai kỳ Đại hội. Các thành viên Hội đồng Quản trị được cổ đông bầu. Hội đồng Quản trị đại diện cho các cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- **Ban Kiểm soát:** là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
- **Ban Tổng Giám đốc:** Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày trong Công Ty, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị.
- **Các phòng ban:** là những phòng ban trực tiếp điều hành công việc của Công ty theo chức năng chuyên môn và nhận sự chỉ đạo của Tổng Giám đốc. Chức năng nhiệm vụ của các phòng ban và đơn vị trực thuộc được quy định như sau:
 - ❖ **Phòng tổ chức hành chính:** Thực hiện công tác quản lý chuyên môn, tổ chức quản lý lao động về số lượng, chất lượng, quản lý hồ sơ tuyển dụng và điều hành cán bộ Công ty. Có trách nhiệm đề xuất với ban Giám Đốc Công ty về công tác đào tạo chuyên môn của nhân viên, có nhiệm vụ nâng lương theo quy định.
 - ❖ **Phòng kế toán - tài vụ:** Gồm các chức năng: theo dõi tình hình hoạt động kinh doanh, lập báo cáo tài chính, tổ chức hạch toán các hoạt động có liên quan đến tài chính của Công ty, tổ chức phân công đội ngũ kế toán của Công ty, kết hợp với phòng ban khác để thanh toán các hợp đồng, phân tích hoạt động tài chính, kiểm tra việc thu chi thanh toán của các bộ phận trong Công ty, theo dõi chi tiết tình hình công nợ của khách hàng và quản lý và kiểm tra việc sử dụng nguồn vốn.
 - ❖ **Phòng đầu tư và thị trường:** Theo dõi vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại các công trình, lập thủ tục hồ sơ xây dựng cơ bản theo quy định, báo cáo kết quả đầu tư xây dựng cơ bản, kiểm tra việc sửa chữa lớn tài sản, thực hiện tốt việc kiểm tra theo định kỳ các trang thiết bị, máy móc của Công ty.
 - ❖ **Bộ phận nhà hàng, khách sạn:** Là bộ phận chuyên kinh doanh dịch vụ lưu trú của Công ty như: dịch vụ phòng nghỉ, ăn uống, tiệc cưới, hội nghị, karaoke, massage....

Ngoài ra bộ phận này cũng phải chủ động tìm kiếm nguồn khách từ bên ngoài nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh góp phần làm tăng lợi nhuận cho Công ty.

- ❖ **Trung tâm điều hành du lịch:** Trực tiếp điều hành, tổ chức kinh doanh dịch vụ lữ hành tour du lịch cho khách, bao gồm tour nội địa và quốc tế. Lập ra những kế hoạch cho việc tiếp thị, hỗ trợ cho việc thực hiện các kế hoạch do ban Giám Đốc Công ty đề ra cho mảng kinh doanh lữ hành. Thực hiện Đại lý bán vé máy bay hãng hàng không Việt Nam Airline và Pacific Airline.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 30/06/2013

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	SCIC	Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội.	1.266.778	49,58 %
2	Văn phòng Tỉnh ủy Đồng Tháp	Tôn Đức Thắng, P.1, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp.	302.537	11,84 %
3	Công ty Thương Mại Dầu Khí Đồng Tháp	Số 140 Quốc lộ 30, P.Mỹ Phú, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp.	189.085	7,40 %
4	CTCP Docimexco	Số 89 Nguyễn Huệ, P.2, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp.	189.085	7,40 %
5	Nguyễn Thị Nga	261-Hùng Vương, P.2, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp.	128.408	5,02 %
6	Huỳnh Tấn Gia Thạnh	469/76 Nguyễn Kiệm, P.19, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM	195.255	7,64 %
Tổng cộng			2.271.148	88,88 %

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp)

4. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ

Bảng 3: Danh sách cổ đông sáng lập

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	SCIC	Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội.	1.266.778	49,58 %

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
2	Nguyễn Thị Nga	Số 261 Hùng Vương, P.2, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp	128.408	5,02 %
3	Võ Tiến Thành	694 Nguyễn Thái Học, ấp Hòa Long, xã Hòa An, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp	3.403	0,13 %
Tổng cộng			1.346.133	52,68 %

(Nguồn: Giấy CNĐKKD số 1400355383)

Ghi chú: Theo quy định tại Khoản 5, Điều 84, Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 thì cổ đông sáng lập của Công ty hiện nay không còn bị hạn chế chuyển nhượng.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức xin chào bán, những công ty mà tổ chức chào bán đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với tổ chức chào bán

➤ **Những Công ty mà tổ chức chào bán đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối**

Không

➤ **Những Tổ chức đang nắm quyền kiểm soát đối với tổ chức chào bán**

Không

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản phẩm dịch vụ chủ yếu

Sản phẩm dịch vụ chủ yếu của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp cung cấp dịch vụ lữ hành, khách sạn và nhà hàng. Trong đó Doanh thu về kinh doanh nhà hàng chiếm hơn 50% tổng doanh thu của Công ty.

6.2. Doanh thu sản phẩm dịch vụ qua các năm

Bảng 4: Doanh thu giai đoạn 2010 - 2012

Đơn vị: Triệu Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
1	Doanh thu lữ hành	9.816	8.540	11.207
2	Doanh thu khách sạn	5.780	6.505	6.802
3	Doanh thu nhà hàng	18.169	27.136	28.191

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
4	Doanh thu bán hàng hóa	1.955	3.690	4.950
5	Doanh thu dịch vụ khác	1.952	2.150	2.891
	Tổng doanh thu	37.672	48.021	54.041

(Nguồn: CTCP Du lịch Đồng Tháp)

6.3. Chi phí hoạt động

Bảng 5: Chi phí hoạt động giai đoạn 2010 - 2012

Đơn vị: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
1	Giá vốn hàng bán	31.094.762.855	37.605.193.116	47.139.876.318
2	Chi phí bán hàng	469.283.529	436.853.831	502.630.371
3	Chi phí quản lý DN	4.240.310.212	7.109.696.421	5.822.236.267
4	Chi phí tài chính	527.811.759	1.330.173.782	2.924.455.321
	Tổng chi phí	36.332.168.355	46.481.917.150	56.389.198.277

(Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2010 - 2012)

6.4. Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ

Hiện nay Công ty cũng đang dần hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ cung cấp. Đây là một bước đi chiến lược dài hạn của Công ty nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh của Công ty trong thời gian tới khi tiềm năng du lịch của Đồng Tháp ngày càng được khách du lịch và các nhà đầu tư quan tâm.

Bên cạnh đó, Công ty luôn đề cao mục tiêu triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thất thoát nhằm mục tiêu phát triển vốn cổ đông một cách bền vững.

6.5. Hoạt động marketing

Hoạt động marketing hiện nay Công ty thực hiện thông qua các hoạt động quảng bá, giới thiệu và cung cấp các thông tin hình ảnh tư liệu về lịch sử của địa phương, văn hóa đặc thù, các chương trình du lịch lễ hành.

Công ty cũng đã hoàn thiện trang thông tin điện tử của Công ty, đưa Công ty đến gần khách hàng hơn và đáp ứng nhu cầu đặt chỗ qua mạng.

6.6. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh và sáng chế bản quyền

Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp sử dụng logo sau là nhãn hiệu thương mại của Công ty:



6.7. Các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết trong năm 2013

Bảng 6: Các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết trong năm 2012

Đơn vị: Đồng

Stt	Số hợp đồng	Sản phẩm	Trị giá	Đối tác
1	46/HĐDL	Dịch vụ tour Myanmar	547.614.000	Sở Ngoại Vụ Đồng Tháp
2	47/HĐDL	Dịch vụ tour Nha trang	248.430.000	Trường Đại học Đồng Tháp
3	02/HĐTC	Dịch vụ tiệc cưới	84.050.000	Trần Văn Giúp

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp)

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

7.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Bảng 7: Bảng chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2010 – 2012 và 06 tháng 2013

Đơn vị: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Lũy kế 6 tháng 2013
1	Doanh thu thuần	37.672.512.145	48.021.108.148	53.990.604.709	21.564.491.991
2	Doanh thu tài chính	80.694.702	94.692.057	20.218.392	5.831.585
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.421.038.492	1.633.883.055	(2.378.375.176)	(2.355.607.444)
4	Thu nhập khác	364.266.112	368.703.282	352.188.254	949.970.448
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.620.632.203	1.646.729.252	(2.170.191.976)	(2.287.143.251)
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.196.096.351	1.342.574.148	(2.170.191.976)	(2.287.143.251)

(Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2010 - 2012 và BCTC quý II/2013)

Năm 2012 tình hình kinh doanh bị ảnh hưởng do suy thoái kinh tế, sức mua thị trường giảm nhiều, cụ thể ngành dịch vụ giảm đáng kể. Các dịch vụ lữ hành, nhà hàng khách sạn doanh thu

và hiệu quả bị giảm. Trong khi đó giá cả nguyên vật liệu đầu vào liên tục tăng cao làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh. Doanh thu năm 2012 toàn công ty đạt 54,041 tỷ đồng, so với năm 2011 tăng 11,1%. Trong đó doanh thu của Khu du lịch Mêkông là 10,5 tỷ đồng so với năm 2011 chỉ có 6 tháng là 6,1 tỷ, tăng 72,13% tương đương 4,1 tỷ đồng, nếu loại trừ yếu tố này thì doanh thu còn lại của các cơ sở chỉ tăng 1,5 tỷ so với năm 2011, trong đó chưa kể yếu tố trượt giá. Do kinh doanh khó khăn để giữ khách hàng nên giảm lãi gộp; cơ cấu các dịch vụ tăng lại có tỷ lệ lãi gộp thấp từ 15 đến 25% như hàng hóa tăng 38% và hoạt động lữ hành tăng 31%. Các hoạt động nhà hàng, khách sạn, tiệc cưới, dịch vụ vé máy bay không tăng trong khi các chi phí khấu hao, phân bổ công cụ, các khoản theo lương, lãi tiền vay tăng làm hiệu quả kinh doanh năm 2012 lổ.

Những yếu tố ảnh hưởng lớn nhất là: tỷ suất lợi nhuận và chi phí tài chính. Lợi nhuận gộp giảm 2,4 tỷ đồng là do: Lữ hành giảm 0,4 tỷ đồng, dịch vụ ăn uống giảm: 1,98 tỷ đồng, trong đó nhiều nhất là Khách sạn Sông Trà giảm 0,92 tỷ đồng, Khu du lịch Mêkong giảm 1,12 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, chi phí lãi vay năm 2012 là 2,934 tỷ đồng, tăng 1,603 tỷ đồng so với năm 2011 do nhu cầu đầu tư hoàn chỉnh Khu Du lịch Mekong. Tổng vốn đầu tư theo dự án ban đầu là 7,8 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư thực tế trên 17 tỷ đồng, tăng 9,5 tỷ đồng so với dự án ban đầu.

Chi tiết hoạt động kinh doanh trong năm 2012.

a. Hoạt động kinh doanh nhà hàng, khách sạn:

– Hoạt động của khách sạn Sông Trà: Khách sạn Sông Trà nhân sự tương đối ổn định và duy trì tốt lượng khách phòng tuy nhiên doanh thu ăn uống giảm 1 tỷ so với năm 2011, trong khi chi phí lãi vay và khấu hao tăng do đầu tư nên chi đủ bù đắp chi phí. Lợi nhuận năm 2012 đạt 503 triệu, giảm 72% so với năm 2011.

– Hoạt động của khách sạn Sa Đéc: Nhân sự ổn định, giữ vững chất lượng phục vụ, khai thác tốt thể mạnh về tiệc cưới, tuy nhiên các dịch vụ khác lại giảm. Doanh thu năm 2012 10,2 tỷ đồng tương đương 2011, đạt 83% kế hoạch; lợi nhuận 1,8 tỷ đồng giảm 18% so với năm 2011. Do nằm trong dự án quy hoạch hạ tầng giao thông nên cũng ảnh hưởng đến kinh doanh.

– Hoạt động của khách sạn Bông Hồng: Thời gian đầu năm quản lý tổ chức chưa ổn định, tuy nhiên trong năm đã củng cố tăng cường nhân sự và kinh doanh có hiệu quả cao. Doanh thu 7,85 tỷ đồng đạt 93% kế hoạch và tăng 7% so với năm 2011, lợi nhuận 1,2 tỷ đồng, đạt 80% kế hoạch và tương đương năm 2011.

– Hoạt động của KDL Mekong: Khu du lịch Mekong hiện còn khó khăn trong quản lý nhân sự, do một số nhân viên tư tưởng chưa ổn định và đa số là nhân viên mới chưa ý thức được công việc gây khó khăn trong điều hành kinh doanh. Hoạt động kinh doanh hiệu quả chưa cao, chi phí lớn. Trong năm, Ban điều hành đã có nhiều giải pháp để củng cố hoạt động nhưng chưa hiệu quả mặc dù đã giảm lỗ. Công tác quản lý đã được kiểm soát, các dịch vụ về ăn uống, giải khát và karaoke phát triển tốt, tuy nhiên dịch vụ tiệc cưới còn hạn chế chưa khai thác hết công suất các nhà hàng. Về nhân sự nhân viên xin nghỉ liên tục nên chất lượng phục vụ chưa cao, công tác thị trường chưa đủ mạnh, nên kinh doanh chưa bù đủ chi phí và lãi vay. Kết quả kinh doanh năm 2012 doanh thu 10.5 tỷ đồng, lỗ 2,53 tỷ đồng.

– Hoạt động của nhà hàng Xẻo Quýt – Mỹ Hiệp: Khu Di tích Xẻo Quýt chủ yếu phục vụ khách du lịch, hiện đã có Ban Quản lý Khu di tích kinh doanh cùng ngành nghề tạo sự cạnh tranh, trong khi đó Khu di tích Xẻo Quýt chưa được đầu tư và dịch vụ chưa phong phú nên lượng khách không tăng, hoạt động chỉ cầm chừng không có hiệu quả. Trung tâm Dịch vụ Du lịch Mỹ Hiệp hoạt động từ cuối năm 2007 nhưng các năm qua Chợ Đầu mối Trái cây tỉnh chưa phát triển, hoạt động kinh doanh không hiệu quả, Hội Đồng Quản Trị đã quyết định bán lại phần tài sản đầu tư toàn bộ Khu này thu hồi vốn và chuyển giao hợp đồng thuê mặt bằng cho bên mua.

b. Hoạt động lữ hành :

– Hoạt động của Nhà cổ Huỳnh Thủy Lê: Trong thời gian qua do Công ty đã ký kết hợp tác với nhiều hãng lữ hành để đưa khách về Nhà cổ. Đội ngũ hướng dẫn đi kèm ngày càng chuyên nghiệp, thu hút khách ngày càng tăng. Lượng khách Quốc tế đến nhà cổ tăng 40% so với năm 2011 Tuy nhiên nguồn thu từ Nhà cổ chủ yếu chỉ có vé tham quan giá trị thấp nên hiệu quả về kinh tế không nhiều, chỉ hỗ trợ thêm nhà hàng là chủ yếu.

– Hoạt động của Trung tâm Điều hành Du lịch: Kết quả kinh doanh doanh thu tăng 31% so với năm 2011, lợi nhuận 750 triệu tăng 87% so với năm 2011. Trung tâm Điều hành Du lịch sau thời gian sắp xếp nhân sự, tăng cường công tác quản lý, công tác thị trường tình hình hoạt động đã ổn định hơn và có chiều hướng phát triển tốt. Tuy chịu ảnh hưởng khó khăn chung của kinh tế cả nước cũng như của địa phương, các đối tượng khách hàng truyền thống giảm đáng kể, nhưng do kịp thời chuyển hướng đẩy mạnh tiếp thị vào các trường học và thị trường tour Campuchia nên hiệu quả kinh doanh tương đối khá. Đặc biệt năm 2012 Công ty ký kết hợp tác với Cty TNHH MTV dịch vụ Lữ hành Saigontourist mở tour “Trải nghiệm Đồng Tháp mùa nước nổi” lấy điểm nhấn là Vườn quốc gia Tràm Chim Tam Nông thu hút khách về Đồng Tháp ngày càng nhiều.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2012

a) Thuận lợi

- Nhận định tình hình trên ngay từ đầu năm HĐQT, Ban Điều hành và Chi ủy Công ty xây dựng chiến lược kinh doanh là tiết kiệm chi tiêu, đầu tư trọng điểm và chú trọng xây dựng sản phẩm du lịch mới thu hút khách đến Đồng Tháp nhằm tạo thương hiệu cho Dongthaptourist.
- Mặc dù năm qua kinh doanh không đạt hiệu quả theo kế hoạch đề ra, nhưng Công ty đóng góp nhiều cho ngành du lịch và tỉnh Đồng Tháp như đạt 3 giải nhất và nhiều giải thưởng cao tại Liên hoan âm thực nhân sự kiện 10 năm ĐBSCL tại Cần Thơ và âm thực Đất phương Nam tại TP HCM. Đạt 9/20 sản phẩm dịch vụ du lịch tiêu biểu Đồng Tháp.
- Xác định hoạt động kinh doanh nhà hàng khách sạn là lĩnh vực chủ yếu của công ty, trong năm qua mặc dù những diễn biến bất lợi từ nền kinh tế, nhưng các nhà hàng, khách sạn luôn cố gắng phấn đấu giữ vững thị trường bằng cách đẩy mạnh hoạt động thu hút khách như: đổi mới phong cách phục vụ, cải tiến các món ăn ngon mới lạ, giá cả phù

hợp, tham gia nhiều Hội thi và Lễ hội về ẩm thực trong và ngoài tỉnh để quảng bá thương hiệu của công ty. Tuy nhiên, do ảnh hưởng chung của suy thoái kinh tế, sức mua giảm nên hoạt động của các nhà hàng khách sạn cũng ảnh hưởng.

b) Khó khăn

- Do sức mua củ thị trường giảm, để cạnh tranh nên Công ty đưa ra nhiều hình thức khuyến mãi để thu hút khách hàng đưa đến tỷ lệ lãi gộp thấp.
- Do giá cả chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng từ đó làm chi phí tăng cao.
- Các hoạt động kinh doanh lữ hành và hàng hóa tăng cao nhưng tỷ lệ lãi gộp thấp , trong khi các hoạt động kinh doanh ăn uống, lưu trú có tỷ lệ lãi gộp cao nhưng doanh thu giảm.
- Chi phí tiền lương tối thiểu chung và các khoản chi phí theo lương tăng lên.
- Do đặc tính địa phương thích đãi tiệc cưới ở nhà, nên nhà hàng tiệc cưới tại Khu du lịch Mekong chưa hoạt động hết công suất theo dự kiến dẫn đến hoạt động tại Khu du lịch Mekong chưa đạt hiệu quả như dự án đề ra.
- Trong những năm qua Công ty tập trung đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất rất nhiều, nên áp lực lãi suất ngân hàng và khấu hao rất lớn làm ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.
- Hội đồng quản trị có 5 thành viên trong đó có 03 kiêm nhiệm tại chỗ, 02 thành viên còn lại ngoài Công ty có nhiều nhiệt tình nhưng chưa có kinh nghiệm trong ngành du lịch nên chưa phát huy hết nhiệm vụ được phân công. Do đó, hiệu quả của HĐQT năm qua là chưa cao.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

a) Điểm mạnh

- Thương hiệu của Công ty được khẳng định trên thị trường du lịch trong và ngoài nước.
- Khách sạn và các khu du lịch của Công ty được xây dựng và quản lý theo tiêu chuẩn 3 sao, thường xuyên được nâng cấp cải tạo, mang đậm phong cách truyền thống và cách bố trí Việt Nam.
- Nguồn nhân lực có kinh nghiệm trong nhiều năm, có truyền thống đoàn kết, gắn bó với Công ty, thân thiện với khách hàng, hầu hết đã qua đào tạo.
- Có quan hệ truyền thống với các hãng lữ hành.
- Công ty nhận được sự hỗ trợ của chính quyền địa phương.

b) Điểm yếu

- Chưa làm tốt công tác định hướng lượng khách hàng mục tiêu, còn ảnh hưởng theo du lịch đại trà.
- Chưa khai thác hiệu quả các dịch vụ gia tăng như tổ chức hội nghị, Spa, ăn uống...

- Chưa phát huy hiệu quả văn hóa doanh nghiệp
- Chưa khai thác hết tiềm lực nội tại.

c) **Cơ hội**

- Việt Nam là điểm đến du lịch hấp dẫn với tình hình chính trị ổn định, an toàn, thân thiện và hấp dẫn với nhiều thắng cảnh tự nhiên đẹp.
- Là một tỉnh nông nghiệp, Đồng Tháp sản xuất nhiều lương thực và các loại nông, thủy sản có giá trị xuất khẩu. Đất đai Đồng Tháp màu mỡ bởi phù sa do hai con sông Tiền và sông Hậu cung cấp hàng năm, xóm làng trù phú giữa bốn bề cây cối xanh tươi. Vì thế Đồng Tháp được biết đến như một vựa lúa của cả nước. Ở đây có giống lúa nổi một loài lúa mọc tự nhiên từ tháng 4, tháng 5 đến tháng 10 thu hoạch mà không cần chăm bón. Đồng Tháp cũng là vùng đầy triển vọng về các loại cây công nghiệp ngắn ngày như mía, bông, thuốc lá, đậu tương và cây ăn trái như xoài Cao Lãnh, nhãn Châu Thành, quýt Lai Vung, bưởi Phong Hòa, chôm chôm, vú sữa, măng cầu có quanh năm.
- Vùng đất Đồng Tháp Mười ngày xưa nổi tiếng hoang vu với lùm bưng, trăn, đìa, bàu, với bạt ngàn đưng, lác, năng, sen, súng và lau, sậy,... Đây là giang sơn của các loài động vật hoang đại như: rắn, rùa, chuột ếch, chim muông, cua, cá sấu.
- Du lịch về Đồng Tháp dường như được trở về với cội nguồn thiên nhiên bởi bầu không khí trong lành, mát mẻ của những cánh đồng lúa phì nhiêu, đi trên những chiếc xuồng ba lá trên sông rạch để đến với khu di tích cụ Phó Bảng Nguyễn Sinh Sắc, đài liệt sĩ, khu di tích Gò Tháp, di tích kiến trúc cổ Kiến An Cung, vườn chim thiên nhiên lạ mắt ở Tháp Mười, vườn sếu quý hiếm ở Tam Nông, khu căn cứ Xẻo Quýt, làng hoa kiểng Tân Qui Đông, các vườn cây ăn trái Cao Lãnh, Châu Thành, Lai Vung, Thạnh Hưng...

d) **Nguy cơ**

- Xu hướng khách đến từ các hãng lữ hành truyền thống giảm dần, thương hiệu Công ty đang bị khách hàng quên dần do có nhiều thương hiệu mới nổi tiếng cạnh tranh.
- Việc thiếu hụt lao động phổ thông và sự cạnh tranh lôi kéo nhân lực có năng lực trong ngành cũng là vấn đề nan giải.
- Du lịch và kinh doanh khách sạn rất nhạy cảm với thiên tai và bệnh dịch. Trong lịch sử du lịch Việt Nam, lượng du khách đã bị giảm đáng kể vì bệnh SARS vào năm 2003 và 2004, ...

8.2. **Triển vọng phát triển của ngành**

Tổng cục Du lịch Việt Nam khẳng định: năm 2013, ngành du lịch sẽ triển khai nhiều giải pháp để hoàn thành mục tiêu đề ra là đón 6,5 triệu lượt khách quốc tế, phục vụ 32 triệu lượt khách nội địa và đạt thu nhập 150 nghìn tỷ đồng. Ngành sẽ có các chiến dịch thay đổi khái niệm, nhận thức về du lịch cộng đồng trong xã hội. Đó là phát triển du lịch mang lại nguồn lợi cho cộng đồng, phát triển kinh tế địa phương với khái niệm phát triển du lịch có trách nhiệm hay du lịch bền vững, như các nước Ấn Độ, Kênia đã thực hiện rất thành công. Theo đó, người dân bản địa

không làm du lịch, mà chỉ tham gia, trong khi đóng góp kinh tế chính là các doanh nghiệp khai thác du lịch tại địa bàn, với việc đóng 10% doanh thu, lợi nhuận cho địa phương. Ngoài ra, với 11 triệu euro Liên minh châu Âu (EU) tài trợ cho chương trình phát triển năng lực du lịch có trách nhiệm với môi trường và xã hội (ESRT) giai đoạn 2011 - 2015, Việt Nam sẽ có điều kiện thuận lợi về tài chính để triển khai các chương trình phát triển du lịch trọng điểm.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Tính đến thời điểm 30/06/2013, tổng số lao động của Công ty là 266 người.

Bảng 8: Cơ cấu lao động Công ty đến 30/06/2013

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ lao động		
Đại học và trên đại học	61	22
Cao đẳng	26	9
Trung cấp	170	63
Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	9	6
Lao động chưa qua đào tạo	-	-
Tổng cộng	266	100 %

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp)

9.2. Chính sách đối với người lao động

Chính sách tiền lương, thưởng: Công ty có chính sách động viên: tiền lương, khen thưởng, và thăng tiến thực chất, mạnh dạn giao nhiệm vụ và ủy quyền cho đội ngũ trẻ, năng động. Chính sách lương, thưởng đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người lao động vào hiệu quả hoạt động của toàn công ty.

Chế độ làm việc:

- Trong lĩnh vực quản lý: các cấp quản lý rà soát và chuẩn hóa các chuẩn mực kinh doanh và áp dụng cho ngay đơn vị, lĩnh vực phụ trách.
- Có các chính sách khuyến khích nhân viên học tập và vận dụng kiến thức chuyên môn vào công tác, nghề nghiệp để nâng cao tính chuyên nghiệp.
- Tổ chức rà soát và đánh giá hiệu quả của cơ cấu tổ chức.

- Nâng cao chất lượng lao động bằng tuyển dụng mới, đào tạo, đào tạo lại, luân chuyển, đánh giá công tác theo tiêu chuẩn, thực chất.
- Lấy năng suất lao động làm cơ sở để định biên và mức thu nhập của người lao động.
- Luôn tuân thủ chế độ làm việc, thời gian nghỉ ngơi hợp lý theo đúng quy định của Luật lao động.

Chính sách đào tạo: Công ty luôn duy trì chính sách đào tạo hằng năm nhằm nâng cao trình độ đội ngũ lao động toàn công ty. Các nội dung tập trung đào tạo: quản trị chi nhánh, bếp, nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ bảo vệ, Phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh thực phẩm... Nhân viên sau học tập đóng góp lao động ngày càng chất lượng hơn. Song song, công ty tổ chức các lớp huấn luyện để nâng bậc nghề cho công nhân viên chức đến hạn nâng chỉnh lương. Chính sách đào tạo là một trong các chính sách đầu tư phát triển cho nguồn nhân lực của Công ty.

10. Chính sách cổ tức

Năm 2011 Công ty thực hiện chia cổ tức tỷ lệ 4%/cổ phiếu và trong năm 2012 Công ty không thực hiện chia cổ tức do hoạt động kinh doanh lỗ. Theo nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2013, Công ty dự kiến sẽ không thực hiện chi cổ tức do phải bù đắp khoản lỗ năm 2012 trên.

11. Tình hình hoạt động tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty trình bày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

a) Trích khấu hao tài sản cố định

Phương pháp khấu hao: khấu hao được tính dựa trên nguyên giá của tài sản cố định và theo phương pháp khấu hao đường thẳng. Thời gian khấu hao tài sản cố định được căn cứ vào khung thời gian sử dụng quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo thông tư số 203/2009/TT – BTC ngày 20/10/2009 và Thông tư 45/2013/TT – BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính. Thời gian sử dụng ước tính cho một số nhóm tài sản cố định như sau:

Nhóm tài sản cố định:	Thời gian khấu hao ước tính
+ Nhà cửa, vật kiến trúc	06 – 50 năm
+ Máy móc thiết bị	03 – 10 năm
+ Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 – 10 năm
+ Thiết bị dụng cụ quản lý	03 – 08 năm
+ TSCĐ khác	03 – 08 năm

b) Mức thu nhập bình quân

Mức thu nhập bình quân của CTCP Du lịch Đồng Tháp trong năm 2011 là: 3.600.000 đồng/người/tháng và năm 2012 là: 3.500.000 đồng/người/tháng.

c) Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Đến ngày 30/06/2013, Công ty không có các khoản nợ quá hạn nào.

d) Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp thực hiện nộp thuế đầy đủ theo nghĩa vụ.

e) Trích lập các quỹ

Bảng 9: Tình hình trích lập các quỹ năm 2010 - 2012 và 6 tháng đầu năm 2013

Đơn vị: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	6 tháng 2013
Quỹ khen thưởng phúc lợi	52.443.238	(105.563.080)	(98.864.848)	(100.364.848)
Quỹ Đầu tư phát triển	739.653.916	596.288.916	34.066.943	34.066.943
Quỹ Dự phòng Tài chính	200.919.621	200.919.621	268.048.328	268.048.328

(Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2010 - 2012 và BCTC quý II/2013)

f) Tình hình công nợ hiện nay đến thời điểm 30/06/2013**➤ Các khoản phải thu**

Bảng 10: Các khoản phải thu của Công ty năm 2010 - 2012 và 6 tháng đầu năm 2013

Đơn vị: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	6 tháng 2013
Phải thu khách hàng	564.404.304	755.166.741	1.093.552.277	1.042.263.509
Trả trước người bán	3.436.040.029	557.137.787	432.683.751	500.395.048
Các khoản phải thu khác	243.683.152	700.648.635	1.430.033.218	1.555.392.722
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-	-	-
Tổng	4.244.127.485	2.012.953.163	2.956.269.246	3.098.051.279

(Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2010 - 2012 và BCTC quý II/2013)

➤ Các khoản phải trả

Bảng 11: Nợ phải trả của Công ty năm 2010 - 2012 và 6 tháng đầu năm 2013

Đơn vị: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	6 tháng 2013
----------	----------	----------	----------	--------------

CHỈ TIÊU	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	6 tháng 2013
Nợ ngắn hạn	15.079.350.842	9.504.938.164	10.066.484.373	11.833.942.881
Vay và nợ ngắn hạn	1.600.000.000	2.800.000.000	3.800.115.085	4.236.677.500
Phải trả người bán	646.325.222	3.428.113.379	2.837.427.441	2.273.729.104
Người mua trả tiền trước	148.613.821	210.024.503	530.392.502	330.328.077
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	601.886.240	1.112.005.800	1.569.827.862	1.996.534.292
Phải trả người lao động	119.872.286	534.739.008	536.670.036	621.255.050
Chi phí phải trả	562.700.000	876.903.375	470.392.951	2.023.690.740
Phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	11.347.510.035	648.715.179	420.523.344	452.092.966
Quỹ khen thưởng phúc lợi	52.243.238	(105.563.080)	(98.864.848)	(100.364.848)
Nợ dài hạn	5.702.187.597	15.579.295.814	16.548.518.905	15.578.257.962
Phải trả dài hạn khác	-	3.766.078.541	3.470.078.541	3.408.739.779
Vay và nợ dài hạn	5.680.643.123	11.766.152.000	13.032.960.000	12.117.700.000
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	180.836	-	-	-
Doanh thu chưa thực hiện	21.363.638	47.065.273	45.480.364	51.818.183
Tổng	20.781.538.439	25.084.233.978	26.615.003.278	27.412.200.843

(Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2010 - 2012 và BCTC quý II/2013)

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 12: Một số chỉ tiêu tài chính năm 2010 - 2012

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/ Nợ NH)	Lần	0,61	0,53	0,54
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - HTK/ Nợ NH)	Lần	0,57	0,45	0,47
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
Nợ/Tổng Tài sản	Lần	0,58	0,49	0,53
Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	1,36	0,95	1,12
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	62,63	44,58	70,39
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	1,04	0,93	1,07
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ DTT	%	3,17%	2,80%	-4,02%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	7,83%	5,06%	-9,13%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS	%	3,32%	2,60%	-4,31%

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC kiểm toán các năm 2010 - 2012)

- **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:** Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh của Công ty tương đối tốt và ít biến động qua các năm.
- **Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:** Cơ cấu vốn trong 2 năm 2010 và 2011 của Công ty là tương đối ổn định. Tuy nhiên việc hoạt động kinh doanh thua lỗ trong năm 2012 đã làm gia tăng mức độ rủi ro cho các chỉ tiêu này.
- **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:** Vòng quay hàng tồn kho năm 2012 có sự gia tăng mạnh mẽ so với năm 2011. Tỷ lệ doanh thu thuần / Tổng tài sản được duy trì ổn định trong các năm vừa qua.
- **Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:** Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty trong các năm qua là không cao. Đặc biệt trong năm 2012 lợi nhuận của Công ty lỗ 2,17 tỷ đồng do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế làm cho sức mua của nền kinh tế suy giảm bên cạnh việc gia tăng của các yếu tố nguyên liệu đầu vào, chi phí tài chính... làm cho hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn.

12. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

12.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Thị Nga
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 15/06/1966
- Số CMND: 340505432 cấp ngày 16/06/2008. tại CA Đồng Tháp

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 261 Hùng Vương, Phường 2, Tp.Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0903360279
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ khoa học Quản trị tổ chức, cử nhân Kinh tế, cử nhân Luật.
- Quá trình công tác:
 - ✓ Từ năm 1990 đến năm 1992: kế toán tổng hợp Trung tâm dịch vụ Du lịch TX Cao Lãnh Đồng Tháp.
 - ✓ Từ năm 1996 đến năm 1999: kế toán trưởng kiêm Phó Giám đốc Công ty dịch vụ Du lịch TX Cao Lãnh Đồng Tháp.
 - ✓ Từ năm 2000 đến năm 2004: Chuyên viên chính Sở Nội vụ Đồng Tháp
 - ✓ Từ năm 2004 đến năm 2005 : Phó Giám đốc công ty Du lịch Đồng Tháp
 - ✓ Từ năm 2006 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD công ty Du lịch Đồng Tháp
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 128.408 cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 128.408 cổ phần
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

b) Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Võ Tiến Thành
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/11/1966
- Số CMND: 340502634 cấp ngày 18/01/2010. tại CA Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 721 Nguyễn Hữu Kiến, xã Hòa An, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0673855638
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân du lịch
- Quá trình công tác:

- ✓ Từ năm 1987 đến năm 1992: Hướng dẫn viên Công ty Du lịch Đồng Tháp.
- ✓ Từ năm 1992 đến năm 1995: Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty Du lịch Đồng Tháp tại Hà Nội.
- ✓ Từ năm 1995 đến năm 1999: Phó Giám đốc Trung tâm Điều hành du lịch trực thuộc Công ty Du lịch XNK Đồng Tháp .
- ✓ Từ năm 1999 đến năm 2000: Trưởng phòng kinh doanh XNK trực thuộc Công ty Thương mại và XNK Đồng Tháp .
- ✓ Từ năm 2000 đến năm T3/2005 : Trưởng phòng Nghiệp vụ du lịch trực thuộc Công ty Du lịch Đồng Tháp .
- ✓ Từ T3/2005 đến năm T8/2005 : Trưởng phòng kế hoạch nghiệp vụ Ban Quản lý khu di tích Gò Tháp
- ✓ Từ T8/2005 đến năm T3/2006: Phó Giám đốc Công ty Du lịch Đồng Tháp.
- ✓ Từ T3/2006 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc Cty CP Du lịch Đồng Tháp
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 3.403 cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 3.403 cổ phần
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

c) Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Lê Thị Phương Liên
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 1970
- Số CMND: 340628256 cấp ngày 11/01/2011 tại Công An Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Khóm Thuận An, Phường Hòa Thuận, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0673855639
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:
 - ✓ Từ năm 1991 đến năm 1995: Công tác tại Sở Tài chính Đồng Tháp.

- ✓ Từ năm 1995 đến năm 1999: Công tác tại Cục Quản lý Vốn và tài sản NN tại DN
- ✓ Từ năm 1999 đến năm 2004: Công tác tại Sở Tài chính Đồng Tháp
- ✓ Từ năm 2004 đến năm 2007: Phó Phòng Tài chính DN thuộc Sở Tài chính Đồng Tháp.
- ✓ Từ năm 2007 đến T4/2008: Phó phòng kế toán Công ty CP Du lịch Đồng Tháp
- ✓ Từ năm T4/2008 đến 2010 : kế toán trưởng Công ty CP Du lịch Đồng Tháp.
- ✓ Từ năm 2010 đến nay: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty CP Du lịch Đồng Tháp
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 3.481 cổ phần
- Trong đó:
 - + Sở hữu cá nhân: 3.481 cổ phần
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

d) Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Huỳnh Tấn Gia Thạnh
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18/02/1979
- Số CMND: 024329080 cấp ngày 31 /03/2005 tại CA TP Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 469/76 Nguyễn Kiệm, Phường 9, Q.Phú Nhuận, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - ✓ Từ năm 1999 đến năm 2002: Công tác tại Công ty bảo hiểm Manulife
 - ✓ Từ năm 2003 đến năm 2005: Giám đốc Trung tâm giao dịch địa ốc Hưng Thịnh
 - ✓ Từ năm 2006 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP địa ốc Hưng Hưng Thịnh , Tổng Giám đốc công ty CP Thế giới đất. Chủ tịch HĐQT công ty CP Thế giới căn hộ,
 - ✓ Từ năm 2011 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty CP Du lịch Đồng Tháp.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP địa ốc Hưng Hưng Thịnh, Tổng Giám đốc Công ty CP Thế giới đất. Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thế giới căn hộ.
- Số cổ phần nắm giữ: 195.255 cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 195.255 cổ phần
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

e) Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Phạm Văn Dũng
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/10/1958
- Số CMND: 340612023 cấp ngày 10/02/2009 tại CA Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 497/3A Hùng Vương, Khóm 2, Phường 1, TX. SaĐéc, Đồng Tháp
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
 - ✓ Từ năm 1976 đến năm 1983: Bộ đội
 - ✓ Từ T10/1983 đến T10/1986: Công tác tại Công ty Bách hóa Tổng hợp Đồng Tháp
 - ✓ Từ T10/1986 đến T02/1990: Phó phòng kế hoạch Cty Xây lắp VLXD Đồng Tháp.
 - ✓ Từ T02/1990 đến T02/1993: Công tác tại Công ty Thương nghiệp XNK TH Đồng Tháp
 - ✓ Từ T03/1993 đến T12/1996: Trưởng Ban đại diện TP HCM thuộc Công ty Thương nghiệp XNK TH Đồng Tháp
 - ✓ Từ T01/1997 đến T03/2001: Trưởng Phòng kế hoạch Công ty Thương nghiệp XNK TH Đồng Tháp
 - ✓ Từ T4/2001 đến T06/2007: Phó Giám đốc Công ty Thương nghiệp XNK TH Đồng Tháp
 - ✓ Từ T7/2007 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó TGĐ Công ty CP Docimexco,
 - ✓ Từ T4/2011 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Du lịch Đồng Tháp
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên HĐQT, Phó TGĐ CTCP Docimexco

- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 189.085 cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện sở hữu: 189.085 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

12.2. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

a) Trưởng Ban Kiểm soát

- Họ và tên: Trần Văn Chế Linh
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 1970
- Số CMND: 340613461 cấp ngày 30/03/ 2010 tại: CA Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh , tỉnh Đồng Tháp
- Địa chỉ thường trú: 16 Tôn Thất Tùng, P2, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0673855921
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
 - ✓ Từ năm 1989 đến năm 1999 : Công tác tại Công ty Du lịch và XNK Đồng tháp
 - ✓ Từ năm 2001 đến năm 2005 : Công tác tại Công ty Du lịch Đồng tháp
 - ✓ Từ 2006 đến nay : Công tác tại Công ty CP Du lịch Đồng tháp.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 1.147 cổ phần
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 1.147 cổ phần
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

b) Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: Phan Văn Bé Tám

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/04/1969
- Số CMND: 340607011, cấp ngày: 25/04/200 tại: CA Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Tổ 19 Khóm Thuận Phú, P.Hòa Thuận, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Nga Văn
- Quá trình công tác:
 - ✓ Từ năm 1995 – 1999 : Công tác tại Khách sạn Sông Trà thuộc Công ty Du lịch và XNK Đồng Tháp
 - ✓ Từ năm 2000 – 2005 : Công tác tại Khách sạn Sông trà thuộc Công ty Du lịch Đồng Tháp
 - ✓ Từ năm 2006 – nay : Công tác tại Khách sạn Sông trà thuộc Công ty CP Du lịch Đồng Tháp
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 1.089 cổ phần
- Trong đó:
 - + Sở hữu cá nhân: 1.089 cổ phần
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

c) Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: Trần Bích Ngọc
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 30/12/1955
- Số CMND: 340008617 cấp ngày: 23/08/2010 tại Công An Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Mỹ Tân , Tp.Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Địa chỉ thường trú: Số 58 Nguyễn Huệ, P.2, Tp.Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0939.219.036
- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Đại học kinh tế
- Quá trình công tác:
 - ✓ Từ năm 1976 - 1982: Công tác tại UBND thị trấn Cao Lãnh
 - ✓ Từ năm 1982 -1994: Công tác tại UBND TX Cao Lãnh – Phó VP
 - ✓ Từ năm 1994 - 2005: Trưởng phòng thống kê
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 52.354 cổ phần
 - Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 52.354 cổ phần
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

12.3. Danh sách Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

- Xem thông tin tại mục 12.1

13. Tình hình tài sản

Bảng 13: Tình hình tài sản Công ty tại thời điểm 30/06/2013

Khoản mục	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	48.089.751.809	12.250.681.051	35.839.070.758
Tài sản cố định vô hình	32.950.000	32.950.000	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	633.931.451	-	633.931.451
Tổng cộng			36.473.002.209

(Nguồn: BCTC quý II/2013)

13.1. Tình hình sử dụng đất đai

Bảng 14: Tình hình sử dụng đất của Công ty đến 30/06/2013

STT	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hiện trạng sử dụng	Hình thức quản lý NN đối với thửa đất	Thời hạn thuê (số năm đã thuê/ số năm được thuê)	Tài sản gắn liền với đất và diện tích chiếm đất	Địa chỉ
1	413,8 m2	Sản xuất Kinh doanh	413,8 m2	Thuê đất NN trả tiền hàng	8/50 năm Đã có thông	VP làm việc	Số 02, Đốc Binh Kiều, F2, Tp Cao Lãnh.

STT	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hiện trạng sử dụng	Hình thức quản lý NN đối với thửa đất	Thời hạn thuê (số năm đã thuê/ số năm được thuê)	Tài sản gắn liền với đất và diện tích chiếm đất	Địa chỉ
				năm	báo thu hồi		Đồng Tháp
2	3.913.0 m2	Sản xuất Kinh doanh	3.913,0 m2	Thuê đất NN trả tiền hàng năm	8/50 năm Đã có quyết định giải tỏa 2.000 m2	Khách sạn Nhà hàng	108/5A Hùng Vương, F1, Tx Sa Đéc, Đồng Tháp
3	4282.10 m2	Sản xuất Kinh doanh	4.282,10 m2	Thuê đất NN trả tiền hàng năm	8/50 năm	Khách sạn Nhà hàng	178, Nguyễn Huệ, F2, Tp Cao Lãnh, Đồng Tháp
4	61.331 m2	Sản xuất Kinh doanh	-	Thuê đất NN trả tiền hàng năm	Đã có quyết định thu hồi, chưa bàn giao	-	Xã Bình Thạnh, H Cao Lãnh, Đồng Tháp
5	11.569 m2	Sản xuất Kinh doanh	11.569 m2	Thuê tài sản trên đất	4/20 năm	Khách sạn Nhà hàng	P An Lộc, TX Hồng Ngự, Đồng Tháp
6	4.137 m2	Sản xuất Kinh doanh	4.137 m2	Thuê tài sản trên đất	10/20 năm	Khách sạn Nhà hàng	251A Nguyễn Sinh Sắc, TX Sadec Đồng Tháp
7	698.8 m2	Sản xuất Kinh doanh	698.8 m2	Thuê tài sản trên đất	2/05 năm	Di tích Nhà cổ	5/1 Nguyễn Huệ, P2. TX Sadec. Đồng Tháp

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp)

14. Kế hoạch kinh doanh năm 2013 - 2017**14.1. Kế hoạch về doanh thu lợi nhuận giai đoạn 2013 - 2017****Bảng 15: Kế hoạch kinh doanh 2013 - 2017**

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Doanh thu	Triệu đồng	56.100	62.300	70.400	80.600	88.300
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.548	2.317	2.618	2.997	3.284
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.411	1.738	1.964	2.248	2.463
Cổ tức	%	-	3.0%	4.0%	4.0%	5.0%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp)

14.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

a. Một số định hướng chung

Do đặc điểm tình hình kinh doanh năm 2013 còn tiếp tục khó khăn chung. Hiện nay sức mua vẫn còn giảm trong đó ngành dịch vụ sẽ bị ảnh hưởng rất lớn. Tình hình Công ty mất một số lợi thế kinh doanh những đơn vị có hiệu quả như Khách sạn Sa Đéc và Bông Hồng làm giảm hiệu quả trong kinh doanh năm 2013. Cụ thể:

Khách sạn Sa Đéc dự kiến bị giải tỏa một phần, Khách sạn Bông Hồng tuy chi phí thuê tăng gấp đôi nhưng cố gắng giữ mức lợi nhuận bằng năm 2012, do cố gắng dịch chuyển khách tiệc cưới từ Khách sạn Sa Đéc sang. Khu du lịch Mekong cắt giảm lỗ 50%. Khách sạn Sông Trà cố gắng phát huy lợi thế Barcafe và tăng cường dịch vụ lưu trú, tăng cường khai thác dịch vụ tiệc cưới, cố gắng lợi nhuận tăng gấp đôi năm 2012 là 01 tỷ đồng. Về lữ hành mở rộng chi nhánh giao dịch Sa Đéc và Hồng Ngự phát triển thêm nguồn khách mới, tăng sản phẩm mới thu hút khách đến Đồng Tháp, nhưng hiệu quả lữ hành lãi gộp thấp nên cố gắng tăng trưởng 15%. Các chi phí khác Công ty không tăng.

Năm 2013 có những yếu tố bất lợi ảnh hưởng đến kinh doanh, nhưng Công ty sẽ cố gắng khắc phục bù các khoản lỗ vừa qua không bị ảnh hưởng vốn cổ đông, Công ty có kế hoạch về vốn trước mắt và lâu dài phù hợp theo đặc thù thực tế từng đơn vị tại mỗi địa phương nhằm mở rộng hay thu gọn dịch vụ để phát huy thế mạnh hiện có, duy trì chất lượng dịch vụ và giữ khách hàng ổn định cho các cơ sở và Công ty.

▪ **Hoạt động Nhà hàng, Khách sạn:**

Xây dựng cho mỗi đơn vị có sản phẩm đặc thù dựa trên thế mạnh của mỗi cơ sở. Tập trung sắp xếp lại và nâng cao chất lượng lao động, khai thác tốt dịch vụ ăn, uống tại Khu du lịch Mekong để tạo thương hiệu mạnh cho đơn vị nhằm cạnh tranh trên thị trường khu vực Hồng Ngự gắn với việc khai thác tour du lịch Campuchia. Chính trang lại cơ sở vật chất theo hướng chuyển dịch tăng các dịch vụ thị trường đang có nhu cầu như khách sạn, phòng ăn VIP...

Khách sạn Sa Đéc tăng cường phục vụ tiệc ngoài, Khách sạn Bông Hồng chỉnh trang lại cơ sở vật chất và tăng cường quảng bá không bỏ lỡ cơ hội đón khách từ khách sạn Sa Đéc chuyển dịch sang khi giải tỏa. Khách sạn Sông Trà hiện đang phát huy tốt và tương đối ổn định, công suất phòng và các dịch vụ tương đối ổn định, cần tăng vốn nâng cấp các dịch vụ lưu trú cho KS Sông Trà và Bông Hồng sẽ phát huy tốt hơn nữa.

Thực hiện tiết kiệm chi phí đầu vào thông qua các hình khoán và phát động các phong trào thi đua.

Xây dựng những kênh thông tin riêng để quảng bá cho khách như hình thức liên kết Website, hoặc liên kết với mạng book phòng tự động ở các trang Web giới thiệu hệ thống khách sạn Việt Nam. Đẩy mạnh loại hình dịch vụ hội nghị, hội thảo (MICE).

▪ **Hoạt động Lữ hành:**

Tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm và thương hiệu của công ty. Quản lý tốt giá cả đầu vào để cạnh tranh. Tăng cường công tác tiếp thị, quảng cáo để thu hút đối tượng học sinh, sinh viên ở các trường và công nhân các khu công nghiệp. Đẩy mạnh hoạt động đưa khách đi

Campuchia bằng đường bộ nhằm khai thác lợi thế biên giới và hỗ trợ cho khu du lịch Mekong. Mở rộng khai thác khách trong tỉnh, liên kết với các đơn vị lữ hành trong nước để thu hút khách đến Đồng Tháp bằng các sản phẩm du lịch sinh thái gắn kết với sản phẩm Trải nghiệm Đồng Tháp mỗi ngày một nghề tạo đặc trưng riêng cho du lịch Đồng Tháp.

Xây dựng chính sách hoa hồng cho các đại lý bán sản phẩm dịch vụ của công ty. Tổ chức xây dựng các tour du lịch chủ động để đưa ra bán hàng tuần.

▪ **Công tác nhân sự**

Đánh giá lại nguồn lực và mạnh dạn thay đổi phù hợp công việc. Tin giảm bộ máy gọn nhẹ phát huy năng suất lao động, tăng thu nhập cho lao động sáng tạo và chất lượng cao; quan tâm công tác đào tạo tại chỗ theo tiêu chuẩn VTOS của ngành du lịch, ngoài ra thường xuyên tổ chức thi kỹ năng nghề và tham gia thi ẩm thực để tìm ra những món ăn mới bổ sung vào thực đơn của nhà hàng, từ đó góp phần cho việc quản lý, kinh doanh có chiều sâu tiến tới chuyên nghiệp hơn.

Định biên nhân sự ổn định cho từng cơ sở, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực hiện đang cần để đáp ứng yêu cầu trong tương lai của công ty lâu dài. Chú trọng bồi dưỡng cán bộ trẻ có năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ nâng lên công tác quản lý tạo nguồn khi mở rộng, quan tâm phát triển nguồn từ nội lực là chính.

▪ **Công tác đầu tư, thị trường**

Tập trung chỉnh trang đầu tư nâng cấp khách sạn Bông Hồng, Khu du lịch Me kong, Khách sạn Sông trà ổn định tình hình kinh doanh và đảm bảo chất lượng phục vụ, tổng kinh phí ước tính 1,5 tỷ đồng. Qui hoạch lại khách sạn Sa Đéc sau khi giải tỏa để có kế hoạch kinh doanh 2014;

Thay đổi chiến lược tiếp thị, quảng cáo căn cứ vào thế mạnh của đơn vị mà xây dựng những sản phẩm cho phù hợp. Xây dựng kế hoạch và kinh phí quảng cáo cho từng loại hình và của Công ty hàng năm.

Tham gia các hội chợ chuyên ngành, các hội thi ẩm thực và thông qua các sự kiện tổ chức kinh doanh ẩm thực nhằm tăng doanh thu và quảng bá thương hiệu cho Du lịch Đồng Tháp.

b. Giải pháp thực hiện

Để thực hiện được các chỉ tiêu trên cần thực hiện tốt một số việc như sau:

▪ **Về vốn**

Thực hiện tái cơ cấu lại nguồn vốn kinh doanh từ nguồn thu đền bù Khách sạn Sa Đéc (nếu có) ưu tiên dùng hoàn chỉnh lại khách sạn Sa Đéc để ổn định sản xuất, hoàn trả một phần vốn vay giảm áp lực lãi vay, chỉnh trang lại các cơ sở hiện có nhằm duy trì và ổn định hoạt động các cơ sở kinh doanh vượt qua giai đoạn khó khăn này.

▪ **Về thị trường và sản phẩm:**

Xây dựng chính sách hậu mãi cho CB-CNV thu hút khách về cho đơn vị và gắn với chế độ thi đua khen thưởng kịp thời cho những cá nhân có thành tích cao.

Tăng cường công tác tiếp thị để đẩy mạnh thương hiệu của đơn vị, tham gia các hội chợ, lễ hội trong và ngoài nước

Đẩy mạnh hoạt động liên kết với các đơn vị du lịch trong nước. Đặc biệt tiếp tục duy trì tốt việc hợp tác toàn diện với Cty TNHH MTV dịch vụ lữ hành Saigontourist trong việc đưa và đón khách du lịch và quảng bá sản phẩm du lịch của tỉnh.

Tham gia các Hiệp hội du lịch trong nước mở rộng mối quan hệ giới thiệu quảng bá hình ảnh du lịch Đồng Tháp và liên kết sử dụng dịch vụ.

Xây dựng thương hiệu và sản phẩm du lịch mới gắn với làng nghề. Thành công từ sản phẩm du lịch Trải nghiệm Đồng Tháp mùa nước nổi năm 2012, năm 2013 chiến lược sản phẩm “ Trải nghiệm Đồng Tháp mỗi ngày một nghề”. Xây dựng thương hiệu ẩm thực gắn với du lịch để thu hút khách đến với Đồng Tháp. Hướng ứng kế hoạch bình chọn 20 sản phẩm dịch vụ du lịch tiêu biểu của tỉnh đưa ra bình chọn năm 2013.

▪ **Về nhân sự:**

Củng cố và điều chuyển nhân sự các cơ sở đủ mạnh phát huy lợi thế kinh doanh từng loại hình dịch vụ gắn với chiến lược con người. Tăng cường công tác đào tạo tại chỗ cho nhân lực của Công ty khi có biến động đáp ứng nguồn tại chỗ bù đắp cho cơ sở, hạn chế tăng nhân sự nhằm cắt giảm chi phí tối đa cho đơn vị.

Phát động gắn phong trào thi đua với hiệu quả kinh doanh như: phong trào thi đua “Mỗi đoàn viên, thanh niên đăng ký việc làm thực tế mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty” gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh tại đơn vị.

Có chính sách đãi ngộ thu hút lao động có chuyên môn cao, thực hiện các chế độ tiền lương, tiền thưởng và các chế độ khác có lợi cho người lao động nhằm thu hút nhân tài và tạo điều kiện cho người lao động gắn bó với Công ty.

Thống nhất cao trong HĐQT, BĐH và CBCNV quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách, cố gắng ổn định đời sống người lao động, tăng cường quan tâm chăm lo đảm bảo quyền và lợi ích người lao động gắn bó tạo lực lượng lao động lành nghề để duy trì phát triển công ty một cách bền vững.

▪ **Về quản lý:**

Duy trì các bộ phận tham mưu kiểm soát, nâng cao sự quản lý chi phí, hàng hóa dịch vụ đầu vào, quản lý tốt công nợ, luôn lấy sự hài lòng của khách hàng làm thước đo cạnh tranh dịch vụ, luôn lấy chất lượng, giá cả hợp lý, và đổi mới cải tiến sản phẩm dịch vụ để duy trì giữ khách trong giai đoạn khó khăn này.

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp được đưa ra trên cơ sở các dự báo về kinh tế nói chung, các rủi ro dự đoán cũng như thực trạng và triển vọng kinh doanh của Công ty nói riêng. Trên cơ sở phân tích tình hình hoạt động kinh doanh, bối cảnh tài chính của Công ty cũng như phân tích thị trường ngành du lịch, VietinBankSc nhận thấy Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp có khả năng đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2013 - 2017 như đã nêu ở mục trên nếu không gặp phải những rủi ro không lường trước được.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở những thông tin được thu thập có chọn lọc và tính toán dựa trên lý thuyết về tài chính mà không hàm ý bảo đảm giá trị chứng khoán cũng như tính chắc chắn của các số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo đối với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định mua - bán cổ phiếu của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán

Không có.

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán

Không có.

VI. PHỤ LỤC

- 1. Phụ lục 1: Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh**
- 2. Phụ lục 2: Quyết định bán phần vốn Nhà nước của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước**
- 3. Phụ lục 3: Điều lệ Công ty cổ phần Du lịch Đồng Tháp**
- 4. Phụ lục 4: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2010, năm 2011, năm 2012 và Báo cáo tài chính Quý II/2013**

Cao Lãnh, ngày tháng năm 2013

Đại diện
Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp

Giám đốc

Đại diện
Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân
hàng Công thương Việt Nam
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Nga

Nguyễn Thọ Phùng